

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày... tháng năm 2021 và thay thế Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc ủy quyền thực hiện thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng đối với các dự án công trình trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp tập trung trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Và thay thế các quy định về thẩm quyền thẩm định dự án có cấu phần xây dựng và thẩm quyền thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán tại Khoản 1 Điều 4 và Khoản 2 Điều 5 của Quy định về ủy quyền trong quản lý vốn đầu tư công, quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang ban hành kèm theo Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, thị trấn; các chủ đầu tư, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- VP. Chính phủ (HN, TP. HCM);
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Thường trực: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- VP. Đoàn ĐBQH;
- VP. HĐND tỉnh và các Ban HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Như Điều 3;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

QUY ĐỊNH

Về thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

(Ban hành kèm theo Quyết định số .../2022/QĐ-UBND ngày .. tháng .. năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định một số nội dung về thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

2. Các nội dung khác không được quy định tại Quy định này thì thực theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Áp dụng đối với các cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (bao gồm: Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh), cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (bao gồm: Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng), các chủ đầu tư, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc trình, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 3. Mục đích của Quy định

Giao rõ quyền hạn, trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của các dự án đầu tư xây dựng; đảm bảo đúng pháp luật, đơn giản thủ tục hành chính, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh Hậu Giang.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình:

1. Đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công, vốn khác do cấp tỉnh quyết định đầu tư:

a) Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thẩm định đối với các dự án, công trình thuộc chuyên ngành theo quy định tại Khoản 4 Điều 109 của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

b) Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh chủ trì thẩm định đối với các dự án, công trình được đầu tư xây dựng tại Khu công nghiệp, cụm công nghiệp tập trung được giao quản lý (trừ các dự án, công trình sử dụng vốn đầu tư công).

c) Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh vừa thực hiện vai trò thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng (đối với dự án nhóm B, C), đồng thời thực hiện thẩm định các nội dung thuộc trách nhiệm của người quyết định đầu tư thẩm định quy định tại Điều 57 Luật Xây dựng năm 2014, được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 14 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14 và có trách nhiệm tổng hợp kết quả thẩm định, trình người quyết định đầu tư phê duyệt dự án, quyết định đầu tư xây dựng. Riêng đối với dự án nhóm A sẽ do cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thực hiện vai trò thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng.

2. Đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công, vốn khác do cấp huyện quyết định đầu tư theo phân cấp (có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng):

a) Phòng có chức năng quản lý về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng) chủ trì thẩm định đối với các dự án, công trình trên địa bàn hành chính do mình quản lý.

b) Cơ quan chủ trì thẩm định có trách nhiệm tổ chức thẩm định các nội dung theo quy định tại Điều 57 Luật Xây dựng năm 2014, được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 14 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14. Cơ quan chủ trì thẩm định có trách nhiệm tổng hợp kết quả thẩm định, trình người quyết định đầu tư phê duyệt dự án, quyết định đầu tư xây dựng.

3. Đối với các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công tại nước ngoài:

a) Dự án đầu tư xây dựng tại nước ngoài thực hiện theo quy định tại Điều 59, Điều 60 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế kỹ thuật và xin ý kiến phối hợp của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND tỉnh trong trường hợp cần thiết.

4. Đối với dự án đầu tư xây dựng công trình khẩn cấp sử dụng vốn đầu tư công:

a) Đối với dự án đầu tư xây dựng công trình khẩn cấp nội dung quản lý đầu tư xây dựng công trình thực hiện theo quy định tại Điều 58 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thẩm định dự án theo quy định tại Điều 42 Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019.

5. Đối với các dự án theo phương thức đối tác công tư (dự án PPP): Hội đồng thẩm định hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định dự án PPP thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án PPP theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư, tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt dự án.

6. Đối với các dự án sử dụng vốn chi thường xuyên để sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất do Thủ trưởng Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và tương đương quyết định đầu tư theo phân cấp và các dự án sử dụng vốn chi thường xuyên để sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất không làm thay đổi công năng, quy mô công trình do Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định đầu tư theo phân cấp: Thủ trưởng Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và tương đương, Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập giao cơ quan chuyên môn trực thuộc hoặc tổ chức, cá nhân có chuyên môn phù hợp với tính chất, nội dung của dự án khi không có cơ quan chuyên môn trực thuộc làm cơ quan chủ trì thẩm định, thực hiện thẩm định các nội dung theo quy định tại Điều 57 Luật Xây dựng năm 2014, được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 14 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14. Đối với sửa chữa công trình có chi phí thực hiện dưới 500 triệu đồng thì xác định dự toán chi phí sửa chữa công trình theo quy định tại Thông tư số 14/2021/TT-BXD ngày 08/9/2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng.

7. Đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công, vốn khác không thuộc quy định từ Khoản 1 đến Khoản 6 Điều này: Người quyết định đầu tư giao cơ quan chuyên môn trực thuộc hoặc tổ chức, cá nhân có chuyên môn phù hợp với tính chất, nội dung của dự án khi không có cơ quan chuyên môn trực thuộc làm cơ quan chủ trì thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng. Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND tỉnh thẩm định với vai trò là cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với dự án thuộc chuyên ngành quản lý theo quy định tại Khoản 4 Điều 109 của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP và thuộc đối tượng phải thẩm định theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP (trừ công trình chỉ yêu cầu lập báo cáo kinh tế kỹ thuật).

Điều 5. Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở:

1. Đối với công trình xây dựng thuộc dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công, vốn khác do cấp tỉnh quyết định đầu tư: Việc thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở do hai đơn vị tham gia thẩm

định là chủ đầu tư và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với công trình thuộc dự án nhóm B, C) hoặc cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (đối với công trình thuộc dự án nhóm A).

a) Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham gia thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở với vai trò là cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với các dự án, công trình thuộc chuyên ngành theo quy định tại Khoản 4 Điều 109 của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

b) Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh tham gia thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở với vai trò là cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với các dự án, công trình được đầu tư xây dựng tại Khu công nghiệp, cụm công nghiệp tập trung được giao quản lý (trừ các dự án, công trình sử dụng vốn đầu tư công).

c) Chủ đầu tư thực hiện thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở theo quy định tại Điều 83 Luật Xây dựng năm 2014, được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 25 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổng hợp kết quả thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng theo quy định tại Khoản 7, 8 Điều 82 Luật Xây dựng năm 2014, được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 25 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14.

2. Đối với công trình xây dựng thuộc dự án PPP: Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND tỉnh thẩm định bước thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án thuộc chuyên ngành quản lý theo quy định tại Khoản 4 Điều 109 của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP và thuộc đối tượng thẩm định quy định tại Điều 36 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

3. Đối với công trình xây dựng thuộc dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công, vốn khác không thuộc quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này: Chủ đầu tư tổ chức thẩm định hoặc cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư thẩm định (trong trường hợp người quyết định đầu tư tổ chức thẩm định) theo quy định tại Điều 35 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP. Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND tỉnh thẩm định với vai trò là cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với dự án thuộc chuyên ngành quản lý theo quy định tại Khoản 4 Điều 109 của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP và thuộc đối tượng phải thẩm định quy định tại Điều 36 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổng hợp kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của cơ quan chuyên môn về xây dựng, văn bản của các cơ quan tổ chức có liên quan để làm cơ sở phê duyệt thiết kế.

4. Việc thẩm định bước thiết kế kỹ thuật tổng thể (FEED) phục vụ lựa chọn nhà thầu trong trường hợp thực hiện hình thức hợp đồng thiết kế - mua sắm vật tư, thiết bị - thi công xây dựng công trình hoặc bước thiết kế khác triển khai theo thông lệ quốc tế quy định tại Khoản 24, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng của cơ quan chuyên môn về xây dựng được thực hiện theo quy định tại Khoản 6, Điều 36, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP .

5. Đối với dự án hỗn hợp gồm nhiều loại công trình khác nhau, thẩm quyền thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng được xác định theo chuyên ngành quản lý quy định tại Khoản 4 Điều 109 của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP đối với công năng phục vụ của công trình chính của dự án hoặc công trình chính có cấp cao nhất trong trường hợp dự án có nhiều công trình chính. Trường hợp dự án có nhiều công trình cùng loại với nhiều cấp khác nhau, cơ quan thẩm định là cơ quan có trách nhiệm thẩm định công trình có cấp cao nhất của dự án. Cơ quan đầu mối thẩm định có trách nhiệm gửi hồ sơ đề nghị các cơ quan quản lý công trình xây dựng chuyên ngành tham gia ý kiến thẩm định đối với từng hạng mục công trình chuyên ngành.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 6. Xử lý chuyển tiếp

Dự án đầu tư xây dựng đã được thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở trước ngày Quy định này có hiệu lực thì không phải thẩm định, phê duyệt lại. Trường hợp thẩm định, phê duyệt điều chỉnh sau ngày Quy định này có hiệu lực thì thực hiện theo Quy định này.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ quản lý và có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư về việc thực hiện Quy định này. Các chủ đầu tư căn cứ vào nội dung Quy định triển khai thực hiện để đảm bảo tuân thủ pháp luật của Nhà nước về quản lý dự án đầu tư xây dựng và các quy định khác có liên quan.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị và cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.